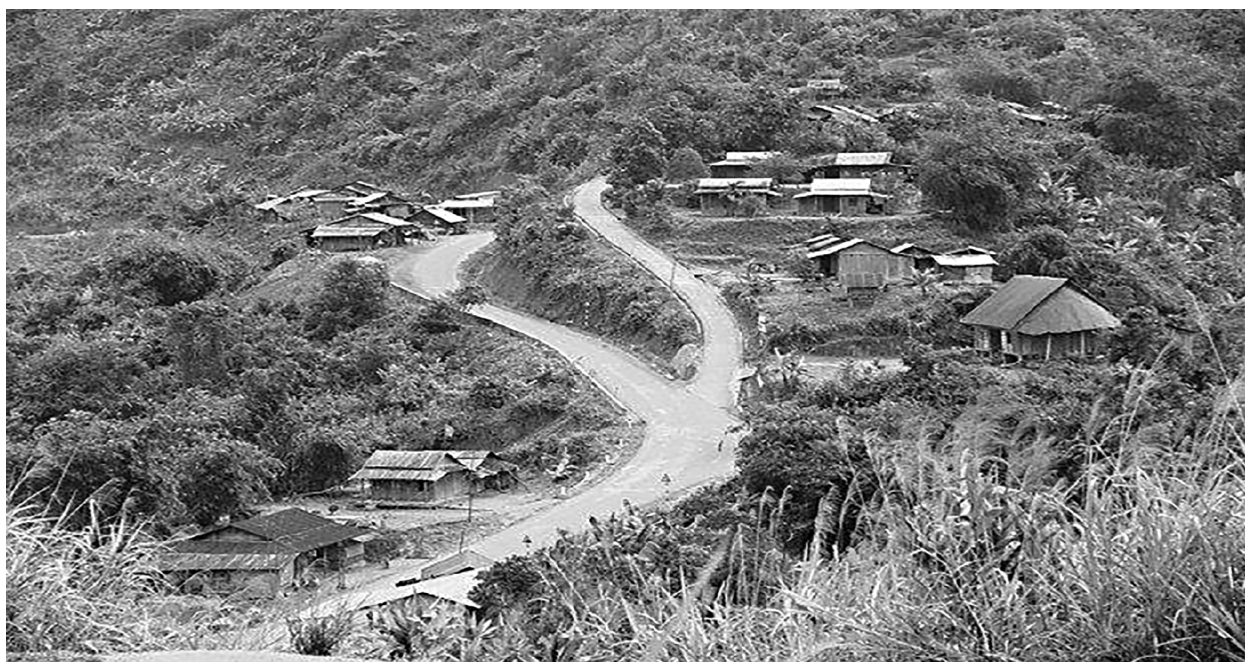


Xu hướng biến đổi văn hóa miền núi **TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

■ TS. Hồ Thị Hiền⁽¹⁾, ThS. Trần Thị Vân⁽¹⁾, ThS. Lê Thị Kim Dung⁽²⁾

Nghệ An có nhiều dân tộc thiểu số sinh sống tại 252 xã miền núi với 1.339 thôn, bản. Trong một thập kỷ xây dựng nông thôn mới, ở miền núi đã có 674 thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới. Xây dựng nông thôn mới tác động toàn diện đến đời sống người dân tộc thiểu số ở miền núi, trong đó có đời sống văn hóa. Nhìn chung, sự biến đổi văn hóa thôn bản diễn ra theo ba quá trình quan trọng nhất là đa dạng hóa, hiện đại hóa và thị trường hóa. Để tìm hiểu về sự thay đổi trong văn hóa ở các thôn bản ở miền núi Nghệ An trong quá trình xây dựng nông thôn mới, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 3 bản người Thái ở 3 huyện khác nhau. Trước hết là bản Nưa thuộc xã Yên Khê, huyện Con Cuông. Đây là một bản cách thị trấn và đường quốc lộ khoảng 7km, được quy hoạch để phát triển du lịch cộng đồng. Thứ hai là bản Ang thuộc xã Xá Lượng, huyện Tương Dương, là bản nằm cách thị trấn khoảng 10km và nằm cạnh đường quốc lộ số 7. Thứ ba là bản Cẩm thuộc xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, một bản cách thị trấn tầm 25km, thuộc khu vực biên giới. Cả 3 bản này đều đã được công nhận nông thôn mới.

Mục tiêu của khảo sát ở 3 bản này là muốn tìm hiểu sự thay đổi văn hóa của các cộng đồng thôn bản trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Khảo sát tập trung vào các yếu tố văn hóa truyền thống thay đổi như thế nào và các yếu tố văn hóa mới xuất hiện là những gì, qua đó xác định các xu hướng thay đổi và các nhân tố tác động làm cho văn hóa thôn bản thay đổi trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Và dưới đây là một số xu hướng biến đổi mà chúng tôi đúc kết lại sau quá trình khảo sát.



Bản làng miền Tây Nghệ An

⁽¹⁾ Trường Đại học Kinh tế Nghệ An, ⁽²⁾ Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương IV

Văn hóa thôn bản ngày càng đa dạng và phong phú

Sự đa dạng văn hóa thể hiện trên hầu hết các lĩnh vực, các phương diện của văn hóa thôn bản (cả văn hóa gia đình, văn hóa cộng đồng và văn hóa cá thể). Văn hóa vật chất biến đổi rõ nét hơn cả: điện, đường, trường, trạm không ngừng được đầu tư xây dựng mới, được mở rộng và nâng cấp lên tốt hơn. Phần lớn các thôn bản đều có đường bê tông hoặc đường đất nhưng được mở rộng, sửa chữa để đi lại được thuận tiện hơn. Nhà cửa cũng thay đổi, bên cạnh những ngôi nhà truyền thống thì xuất hiện nhiều ngôi nhà cấp 4, nhà truyền thống được cách tân, thậm chí là nhà tầng. Các phương tiện giao thông vận tải, thông tin liên lạc đều thay đổi. Những chiếc gùi vẫn được sử dụng nhưng bên cạnh đó là xe máy, xe tải hay bán tải để vận chuyển đồ. Sự xuất hiện và ngày càng phổ biến của xe máy, điện thoại di động cũng làm thay đổi sâu sắc đời sống văn hóa thôn bản. Trâu, bò, cày, cuốc... vẫn còn được sử dụng trong nông nghiệp nhưng bên cạnh đó là máy cày, máy bừa, máy gặt... Đời sống tinh thần của người dân cũng được nâng cao hơn. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống cũ được khôi phục, nhiều giá trị văn hóa tinh thần mới, từ nghệ thuật, âm nhạc đến các sinh hoạt văn hóa, thể thao mới xuất hiện. Trước đây chủ yếu là ném còn, bắn nỏ, vật, đẩy gậy... thì hiện nay có thêm bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông... Hay trong âm nhạc, ngoài các bài dân ca dân vũ truyền thống thì cũng xuất hiện những thể loại âm nhạc mới, được biểu diễn trực tiếp hay thưởng thức thông qua các phương tiện truyền thông.

Xét trên góc độ những người tham gia vào quá trình kiến tạo văn hóa hay tác nhân biến đổi văn hóa cũng đa dạng hơn. Bên cạnh những người chủ thể của các nền văn hóa thì còn có những người liên quan, có tác động qua quá trình giao lưu văn hóa. Ngày trước ở miền núi, giữa các cộng đồng sống cạnh nhau cũng có sự tương tác văn hóa. Nhưng hiện nay mức độ và phạm vi tương tác rộng lớn hơn, đa dạng, đa chiều hơn. Đối tượng tham gia vào quá trình kiến tạo văn hóa cũng đa

dạng hơn ngày trước. Trước hết là những người trong cuộc, là chủ thể của các nền văn hóa. Sau đó là những người ngoài cuộc nhưng có quan hệ, tác động đến quá trình sản xuất và thực hành văn hóa như các nhà quản lý chính sách, các nhà nghiên cứu khoa học, các doanh nghiệp, các tổ chức có quan hệ kinh tế - xã hội với các cộng đồng. Sự đa dạng này thể hiện ở cả phương diện tiếp nhận và lan tỏa, nghĩa là quan hệ qua lại với nhau. Trên phương diện đơn vị sản xuất và thực hành văn hóa cũng thay đổi. Ngoài gia đình, dòng họ, làng bản còn có thêm nhiều nhân tố mới như các nhóm xã hội, các câu lạc bộ, hợp tác xã kiểu mới, doanh nghiệp, trường học... Và trong đó, phải nhấn mạnh đến vai trò của cá nhân trong việc sản xuất và thực hành văn hóa. Vai trò của cá nhân trong nền văn hóa truyền thống không thật sự rõ rệt thì hiện nay, nó đang trở thành nhân tố chủ đạo ảnh hưởng lớn đến các nền văn hóa.

Bên cạnh đó, văn hóa thôn bản hiện nay cũng đa dạng hơn về các kênh truyền tải thông tin văn hóa. Trước đây, sự giao lưu văn hóa được hình thành dựa trên các mối quan hệ trực tiếp là chủ yếu thì hiện nay sự tiếp xúc và lan truyền thông tin văn hóa đa dạng hơn nhiều nhờ vào khoa học kỹ thuật hiện đại. Một người dân ở vùng núi cao giáp giới huyện Tương Dương, Kỳ Sơn, Quế Phong cũng tương tác được với những người khác ở thành phố Vinh, ở Hà Nội hay thành phố Hồ Chí Minh qua điện thoại, mạng internet... Một chương trình văn nghệ ở vùng miền núi có thể

được chia sẻ rộng rãi ra nhiều khu vực, thậm chí là quốc gia khác và ngược lại. Nó làm cho quá trình tiếp biến văn hóa trở nên rộng hơn, mạnh mẽ và đa dạng hơn.

Văn hóa thôn bản ngày càng hiện đại hơn

Hiện đại hóa thôn bản thể hiện đầu tiên và rõ nhất là trên phương diện các không gian văn hóa. Bên cạnh không gian làng bản truyền thống có sự xuất hiện của các yếu tố mới. Trước đây, kết cấu thôn bản thường với những con đường đất hẹp, những ngôi nhà sàn lợp mái gianh, mái cọ. Giữa các hộ gia đình là những bờ rào bằng cây như chè tàu hay râm bụt, có những nơi là bờ rào đá được xếp lại hay được rào lại bằng những cành cây để trâu bò không vào phá vườn. Cổng chính để mở hoặc chỉ gác cây qua để ngăn vật nuôi đi vào. Người dân tập trung về phía bờ suối đông hơn và bờ suối là một lựa chọn ưa thích của người dân khi dựng nhà. Tuy nhiên, trong mấy năm trở lại đây, không gian văn hóa thôn bản thay đổi hiện đại hơn. Những con đường lớn bằng bê tông được xây dựng, không chỉ trục đường chính mà cả các đường nhỏ trong bản. Số lượng nhà truyền thống ngày càng giảm dần, những ngôi nhà cấp 4 và những ngôi nhà truyền thống được cách tân ngày càng tăng

lên nhanh chóng. Ở Bản Nưa, hiện có 45% số hộ gia đình có nhà sàn truyền thống, còn lại là nhà đã sửa đổi, cách tân và nhà cấp 4; ở Bản Ang tỷ lệ tương ứng là 36% và Bản Cẩm là 39%. Nhiều gia đình đã xây dựng tường gạch bao quanh vườn nhà mình. Cùng với đó là những cánh cửa bằng sắt chắc chắn được xây dựng ở các gia đình có điều kiện. Nhiều không gian mới như quán cà phê, quán tạp hóa, quán bán đồ lưu niệm, nhà hàng, quán ăn uống... xuất hiện giữa các thôn bản. Những không gian văn hóa mới này một mặt phục vụ khách du lịch, nhưng mặt khác cũng là nơi để lớp trẻ gặp gỡ, trao đổi. Ở Bản Nưa có 4 quán cà phê, 4 quán ăn uống và nhiều cửa hàng tạp hóa. Ở Bản Ang có 5 quán tạp hóa, 3 quán ăn uống và 3 quán cà phê. Bản Cẩm cũng có 3 quán tạp hóa. Những sinh hoạt như đi uống cà phê, ra quán ăn nhậu bắt đầu hình thành.

Hiện đại hóa thôn bản cũng thể hiện rõ ràng trong đời sống sinh hoạt hàng ngày. Hàng loạt trang thiết bị hiện đại như ô tô,



Bản Nưa, xã Yên Khê, huyện Con Cuông làm du lịch cộng đồng

xe máy, xe đạp điện, điện thoại, tivi, tủ lạnh, bình tắm nóng lạnh, nồi cơm điện, nhà vệ sinh tự hoại... xuất hiện và ngày càng phổ biến. Nó làm thay đổi căn bản đời sống vật chất và cả tinh thần của người dân miền núi. Cách chế biến các món ăn uống cũng thay đổi theo trang thiết bị. Phương tiện giao thông, truyền thông như xe máy, điện thoại di động và internet cũng rút ngắn khoảng cách không gian, thời gian của người dân, làm cho sự tương tác xã hội rộng lớn hơn, nhiều mạng lưới xã hội mới xuất hiện.

Tuy nhiên, nói đến hiện đại hóa thì cần phải nhấn mạnh đến tâm thức, đến tư duy của người dân. Đó là sự tiếp cận lối sống hiện đại của người dân ở các thôn bản miền núi đang tăng lên đáng kể. Chính những luồng gió mới từ chính sách phát triển, từ kinh tế thị trường, và đặc biệt từ công nghệ thông tin, từ sự giao lưu tiếp xúc văn hóa đa dạng hơn đã làm cho người dân ngày càng tiếp cận đến lối sống hiện đại. Tỷ lệ xem tivi, sử dụng điện thoại, sử dụng internet ngày càng tăng lên nhanh chóng. Lối suy nghĩ, tư duy và nhận thức về cuộc sống cũng hiện đại hơn. Nó tạo thành một sự phân chia, dù chưa thật sự rõ ràng nhưng cũng có thể nhận thấy được khác biệt về hệ thống giá trị giữa những người trẻ và những người già. Trong khi những người già vẫn gìn giữ và hồi tưởng về các giá trị văn hóa truyền thống thì lớp trẻ lại hướng đến các giá trị hiện đại nhiều hơn. Từ cách ăn mặc, sử dụng thiết bị công nghệ đến các quan niệm về cuộc sống, về giá trị đạo đức đều có những thay đổi.

Văn hóa thôn bản ngày càng thay đổi theo hướng thị trường

Cùng với hiện đại hóa, đa dạng hóa thì thị trường hóa là nhân tố quan trọng làm biến đổi đời sống văn hóa ở các thôn bản. Và thị trường hóa cũng là nhân tố tác động trực tiếp đến các quá trình hiện đại hóa, đa dạng hóa văn hóa. Càng ngày, kinh tế thị trường ở miền núi càng phát triển và ảnh hưởng sâu sắc đến văn hóa truyền thống của người dân bản địa.

Trước hết, thị trường đưa một số yếu tố văn hóa

truyền thống ra thành hàng hóa để phát triển trong nền kinh tế hiện đại. Nhiều sản phẩm thủ công nghiệp, nông nghiệp, dược liệu đã được sản xuất thành hàng hóa để cung cấp cho thị trường. Người dân Bản Nura phát triển du lịch cộng đồng và các dịch vụ kèm theo (cần làm rõ ý này: quá trình làm du lịch cộng đồng, nhiều sản phẩm mang đậm bản sắc văn hóa của đồng bào đã trở thành hàng hóa...). Dân Bản Ang và Bản Cắm cũng không ngừng phát triển các loại nông sản hàng hóa theo thế mạnh của họ như thổ cẩm, nông lâm sản (gạo nếp, lá dong, chanh leo, mật ong...). Nó không những tạo thành một nguồn thu kinh tế quan trọng cho người dân mà còn góp phần làm lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống đặc trưng của các cộng đồng. Nhưng ngược lại, việc thị trường hóa văn hóa cũng làm thay đổi giá trị văn hóa truyền thống do phải phục vụ nhu cầu thị trường. Thổ cẩm, trang phục truyền thống có thể cách tân, các bài dân ca, dân vũ, ẩm thực cũng thay đổi để phù hợp với nhu cầu của du khách hơn...

Thứ hai, thị trường cũng đưa nhiều sản phẩm văn hóa mới, hiện đại đến với cuộc sống của người dân ở các thôn bản. Hệ thống chợ được mở rộng và nhiều khi lên đến cấp xã, là nơi gặp gỡ và trao đổi hàng hóa của người dân. Bên cạnh hệ thống chợ ngày càng dày đặc thì còn xuất hiện hệ thống các đại lý, các siêu thị và đặc biệt là các quán tạp hóa mọc lên đến tận các ngõ ngách, các thôn bản. Những chiếc xe tải cỡ nhỏ xuất hiện và luân chuyển hàng hóa đến tận các quán tạp hóa ở các bản, cung cấp các mặt

hàng nhu yếu phẩm cho người dân sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. Từ những loại lương thực phẩm mới như dầu ăn, mắm muối, gia vị đến các nhu yếu phẩm như xà phòng, kem đánh răng, rồi bia rượu, thuốc lá..., đến các trang thiết bị hiện đại như tivi, tủ lạnh, máy giặt, điều hòa, bình nóng lạnh, xe máy... đều được thị trường cung cấp lên đến miền núi.

Quá trình thị trường hóa cũng ảnh hưởng mạnh mẽ đến tư duy của người dân bản địa. Nếu như trước đây, khi có những sản phẩm tốt họ chủ yếu để sử dụng thì nay biết hướng đến thị trường để trao đổi. Họ cũng biết tính toán các chi phí giữa sản xuất với việc mua ngoài thị trường để đưa ra những quyết định tối ưu hơn. Một số người là chủ quán tạp hóa ở Bản Ang hay Bản Cắm trở thành các đầu mối quan trọng không chỉ trong việc mua các mặt hàng thiết yếu về bán cho người trong bản mà còn thu mua các nông đặc sản trong bản lại để bán cho người miền xuôi để kiếm lời. Ở Bản Nưa, những người tham gia phát triển du lịch cộng đồng cũng biết xây dựng những kế hoạch đầu tư và phát triển hợp lý theo các nguồn lực mình có. Nhìn chung,

những người nào càng tiếp cận thị trường nhiều hơn, có nhiều trải nghiệm thị trường hơn thì càng có nhiều năng lực để tiếp cận các nguồn lực phát triển hơn.

Tóm lại, mọi nền văn hóa luôn biến đổi, mọi cộng đồng cũng luôn vận động. Sự biến đổi văn hóa thôn bản hiện nay rất phức tạp mà trên đây chỉ là ba xu hướng chủ đạo. Và tác nhân của sự biến đổi văn hóa thôn bản cũng đa dạng mà chương trình xây dựng nông thôn mới là một tác nhân quan trọng. Trước những biến đổi văn hóa thôn bản như vậy cũng cần phải có những định hướng để phát triển văn hóa thôn bản trong giai đoạn tiếp theo cho hợp lý. Có nhiều vấn đề phải xử lý, trong đó phải tìm cách phát huy được các giá trị văn hóa truyền thống, có chính sách xây dựng các giá trị văn hóa mới phù hợp và đặc biệt là phải tạo được sự hài hòa giữa các yếu tố văn hóa truyền thống với các yếu tố văn hóa mới trong quá trình phát triển. Có như vậy thì mới tìm ra được những con đường đi cho văn hóa thôn bản trong sự phát triển bền vững./.



Xây dựng nhà bê tông ở bản Ang, xã Xá Lượng, huyện Tương Dương